



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM AN GIANG**

Năm báo cáo: 2014

I. Thông tin chung

1) Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM AN GIANG**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: **1600669108** (số cũ 5203000014) đăng ký lần đầu ngày 01 tháng 9 năm 2003, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 30 tháng 05 năm 2012 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp.

- **Vốn điều lệ: 26.529.100.000 đồng**

- **Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 26.529.100.000 đồng**

- **Địa chỉ:** Quốc lộ 91- Khóm An Thới - Phường Mỹ Thới - Thành Phố Long Xuyên - Tỉnh An Giang.

- **Số điện thoại: 076 3931181- 076 3931183 – 076 3931184**

- **Số fax: 076 3931187**

- **Website: aceco.com.vn**

- **Mã cổ phiếu (nếu có): ACE**

2) Quá trình hình thành và phát triển

- **Quá trình hình thành và phát triển:**

+ Xí nghiệp Bê Tông Ly Tâm An Giang - được thành lập vào tháng 04 năm 1982 theo Quyết định của Bộ Trưởng Bộ Điện lực, trực thuộc Công ty Xây lắp Điện 2.

+ Theo Quyết định của Bộ Trưởng Bộ Công nghiệp từ ngày 12 tháng 07 năm 2000 Xí nghiệp Bê tông Ly tâm An Giang thuộc Công ty Xây lắp Điện 2 chuyển thành Xí nghiệp trực thuộc Tổng Công ty Xây dựng Công nghiệp Việt Nam (VINAINCON).

+ Thực hiện theo quyết định số 112 ngày 01/07/2003 của Bộ Công Nghiệp cổ phần hóa Xí Nghiệp Bê Tông Ly Tâm An Giang thành Công ty cổ phần Bê Tông Ly Tâm An Giang (ACECO) với vốn điều lệ ban đầu là 15 tỷ đồng. Ngày 01/09/2003 Công ty cổ phần Bê Tông Ly Tâm An Giang chính thức đi vào hoạt động theo giấy CNĐKKD số 5203000014 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư An Giang cấp ngày 01/09/2003 với vốn điều lệ là 15.000.000.000 đồng.



+ Ngày 10/11/2009, Công ty đã đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên thị trường UpCoM tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội với mã chứng khoán là: ACE.

Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký giao dịch là 2.300.000 cổ phiếu, tổng giá trị cổ phiếu đăng ký giao dịch là 23.000.000.000 đồng.

+ Quyết định về việc chấp thuận đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu số 60/QĐ-SGDHN ngày 14/03/2012 về việc chấp thuận đăng ký giao dịch bổ sung 352.910 cổ phiếu ACE. Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký giao dịch là 2.652.910 cổ phiếu, tổng giá trị cổ phiếu đăng ký giao dịch là 26.529.100.000 đồng.

- Các sự kiện khác.

3) Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: (Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất).

- Sản xuất và kinh doanh sản phẩm bê tông công nghiệp (trụ điện, cọc, ống công, cầu kiện bê tông đúc sẵn, bê tông thương phẩm)

- Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm cơ khí (thiết bị nâng, thiết bị chuyên dùng sản xuất sản phẩm bê tông công nghiệp, kết cấu thép, sản phẩm phi tiêu chuẩn).

- Vận tải hàng hoá bằng đường bộ, đường thủy.

Địa bàn kinh doanh: các Tỉnh ĐBSCL.

4) Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị.

➤ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, có quyền quyết định tỷ lệ trả cổ tức hàng năm; phê chuẩn báo cáo tài chính hàng năm; bầu và bãi miễn HĐQT, BKS; bổ sung và sửa đổi điều lệ; quyết định loại và số lượng cổ phần phát hành; sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty; tổ chức lại và giải thể Công ty...

➤ Hội đồng quản trị

HĐQT là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty giữa hai kỳ đại hội cổ đông, có toàn quyền nhân danh ACECO để quyết định mọi vấn đề có liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty – trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.



➤ **Ban kiểm soát:**

Là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm soát hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của ACECO. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và bộ máy điều hành của Ban Giám đốc.

➤ **Ban Giám đốc:**

Ban Giám đốc Công ty gồm Giám đốc, các Phó Giám đốc và Kế toán trưởng do HĐQT bổ nhiệm. Các thành viên HĐQT có thể kiêm nhiệm thành viên Ban Giám đốc. Ban Giám đốc gồm 04 thành viên:

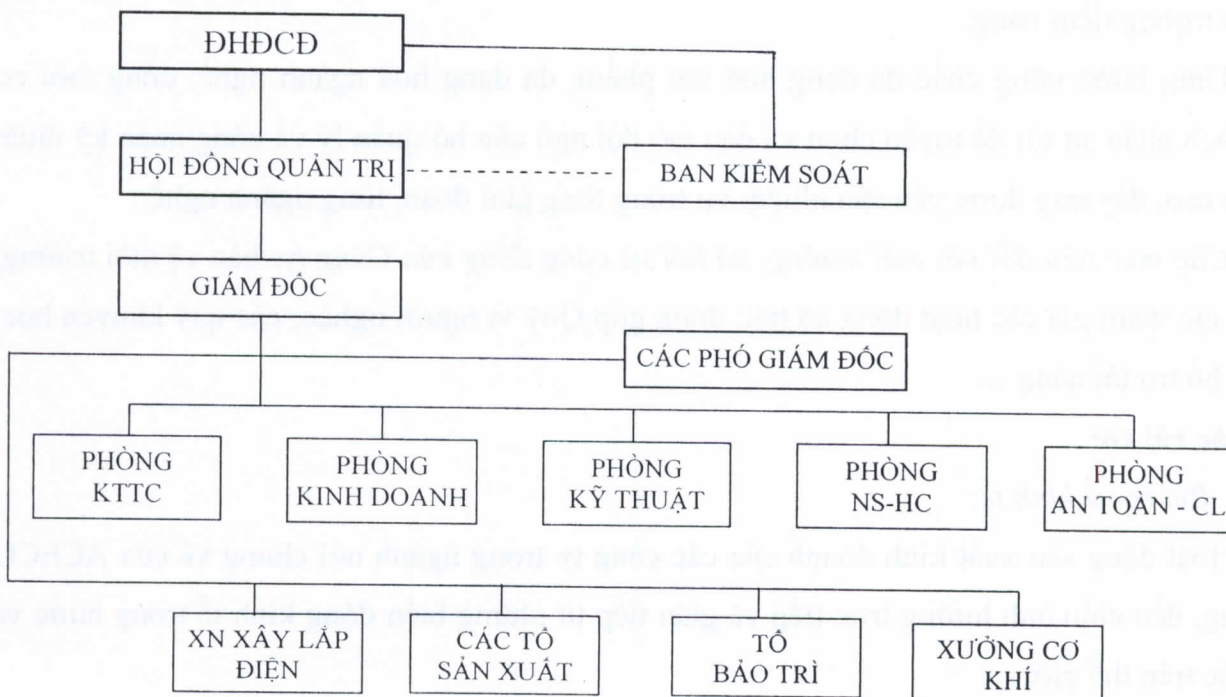
- Trần Phan Đức - Giám đốc.
- Nguyễn Thanh Gân Em - Phó giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng.
- Lê Duy Cửu - Phó giám đốc Kinh doanh.
- Tăng Bá Vương - Phó giám đốc Kỹ thuật.

➤ **Các phòng ban chức năng:** gồm 05 phòng: Phòng Kế toán-Tài chính, Phòng Kinh doanh, Phòng Kỹ Thuật, Phòng An toàn-Chất lượng, Phòng Nhân sự-Hành chính

➤ **Đơn vị trực thuộc:** Xí nghiệp Xây Lắp Điện.

➤ **Bộ phận sản xuất:** gồm 13 tổ trực tiếp sản xuất và phục vụ sản xuất, 01 Xưởng gia công cơ khí.

- **Cơ cấu bộ máy quản lý.**





- **Công ty liên kết:**

Công ty Cổ phần Bê Tông Ly Tâm Điện Lực Khánh Hòa

Địa chỉ: Lô 5,6,7,8 Khu công nghiệp Đắc Lộc, Xã Vĩnh Phương, TP.Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa.

Lĩnh vực kinh doanh: Sản xuất và kinh doanh sản phẩm bê tông công nghiệp (trụ điện, cọc, ống cống, cầu kiện bê tông đúc sẵn, bê tông thương phẩm)

Vốn điều lệ: 15.000.000.000 đồng

Số vốn góp của ACECO: 390.000 cổ phần tương ứng 3.900.000.000 đồng chiếm 26% vốn điều lệ.

II. Định hướng phát triển

1. Các mục tiêu:

1.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: tối đa hoá lợi nhuận của cổ đông, lợi ích của người lao động Công ty, đồng thời thoả mãn ngày càng cao nhu cầu của khách hàng và xã hội, bảo vệ môi trường, đảm bảo cổ tức hàng năm tối thiểu 15%.

1.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- ❖ Duy trì ổn định vững chắc về lợi nhuận và doanh thu hàng năm.
- ❖ Lấy sản xuất, kinh doanh bê tông công nghiệp làm trọng tâm. Đồng thời khai thác tối đa các nguồn lực hiện có và cơ hội kinh doanh khác nhằm tăng thêm lợi nhuận.
- ❖ Tăng cường liên doanh, liên kết với các đối tác để giữ vững thị trường hiện tại và mở rộng thị trường tiềm năng.
- ❖ Từng bước vững chắc đa dạng hoá sản phẩm, đa dạng hoá ngành nghề, đồng thời có chính sách nhân sự tốt để tuyển chọn và đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý và công nhân kỹ thuật trình độ cao, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn, từng ngành nghề.

1.3 Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: bảo vệ môi trường, tiếp tục tham gia các hoạt động xã hội: đóng góp Quỹ vì người nghèo, các quỹ khuyến học, quỹ hỗ trợ tài năng ...

2. Các rủi ro:

2.1 Rủi ro về kinh tế:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty trong ngành nói chung và của ACECO nói riêng, đều chịu ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp từ những biến động kinh tế trong nước và các nước trên thế giới.



- Cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu vừa qua đã có những ảnh hưởng rất rõ nét đến các nền kinh tế của các quốc gia đang phát triển như Việt Nam, thể hiện qua việc điều hành chính sách vĩ mô của Nhà nước với các chỉ tiêu như tốc độ tăng trưởng kinh tế giảm; lãi suất, lạm phát tăng làm ảnh hưởng trực tiếp và mạnh mẽ đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Công ty cổ phần Bê tông Ly tâm An Giang, với các sản phẩm gắn liền với việc phát triển cơ sở hạ tầng của nền kinh tế, sẽ phụ thuộc tương đối chặt chẽ vào tốc độ tăng trưởng, mức độ đầu tư cho cơ sở hạ tầng của các khu vực kinh tế. Do đó, triển vọng tăng trưởng lạc quan của nền kinh tế hứa hẹn sẽ mang lại nhiều thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của ACECO. Và ngược lại, khi có sự thay đổi theo chiều hướng xấu đi, nền kinh tế rơi vào tình trạng trì trệ, giảm phát sẽ có tác động đến hầu như toàn bộ các lĩnh vực của nền kinh tế, không loại trừ ACECO.

2.2 *Rủi ro về luật pháp:*

- Tính ổn định và thống nhất của hệ thống luật pháp (trong đó có các quy định liên quan đến lĩnh vực xây dựng, hoạt động sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng, ...) sẽ tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Với ACECO, vì là doanh nghiệp nhà nước chuyển sang loại hình công ty cổ phần, nên cũng sẽ gặp trở ngại nhất định từ sự thay đổi này. Do việc chuyển đổi đã được thực hiện từ năm 2003 nên Công ty cũng đã có thời gian tương đối dài đủ để thích ứng với sự chuyển đổi này.

- Ngoài ra, từ năm 2009, ACECO đã trở thành công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên sàn Upcom, chịu sự quản lý của UBCKNN, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam với các quy định có liên quan về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

- Cùng với quá trình phát triển, bên cạnh việc các văn bản luật và dưới luật điều chỉnh các hoạt động của công ty đại chúng, ACECO đang trong quá trình hoàn thiện để có sự phù hợp hơn với thực tế hoạt động kinh doanh và Công ty sẽ ngày càng chịu sự điều chỉnh của các quy phạm pháp luật thuộc phạm vi rộng lớn hơn. Do đó, ACECO cần thiết phải có cơ chế theo dõi, cập nhật và điều chỉnh để có sự thích nghi tốt nhất với môi trường pháp lý.

06
ON
C
TONG
AN C
XUY



2.3 Rủi ro hoạt động kinh doanh:

- Rủi ro đặc thù của các doanh nghiệp trong ngành là rủi ro tài chính, cụ thể là rủi ro thanh toán. Rủi ro phát sinh sẽ ảnh hưởng đến khả năng thanh toán của doanh nghiệp.

- Rủi ro của ACECO là có thể phát sinh nợ đọng từ các đơn vị xây lắp, các chủ đầu tư. Do các công trình phải thanh toán với các chủ đầu tư (vốn ngân sách, doanh nghiệp nhà nước) thường mất thời gian do thủ tục thanh toán phải được duyệt qua nhiều khâu. Nếu có phát sinh trở ngại, vướng mắc, dẫn đến kéo dài thời gian thanh toán sẽ ảnh hưởng đến tình hình tài chính ACECO, và việc xử lý thu hồi nợ khi có tranh chấp xảy ra theo quy định luật hiện hành rất khó khăn và rủi ro.

- ACECO đang cố gắng có sự chủ động về nguồn vốn để có khả năng luân chuyển vốn tốt nhất, tránh ảnh hưởng đến khả năng thanh toán, làm giảm hiệu quả sử dụng vốn và kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Bên cạnh đó, là một doanh nghiệp sản xuất sản phẩm bê tông công nghiệp, chi phí nguyên vật liệu đầu vào là rất lớn. Do đó, những biến động về giá nguyên vật liệu chính đầu vào (thép, xi măng, cát, đá, điện) sẽ tác động mạnh đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Tình hình hoạt động trong năm 2014

3.1 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm qua, kinh tế trong nước nói chung vẫn chưa thoát khỏi khó khăn, sức mua yếu, thị trường bất động sản hồi phục chậm. Việc xử lý nợ xấu và hàng tồn kho là thử thách lớn đối với các doanh nghiệp xây dựng, nhất là trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản và kinh doanh vật liệu xây dựng.

Tuy vậy, kết quả hoạt động SX-KD của năm 2014 đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014. Tổng doanh thu thực hiện: 237.711 triệu đồng/170.000 triệu đồng đạt 139,83% kế hoạch và bằng 132,26% so với năm 2013; lợi nhuận trước thuế 14.008 triệu đồng/10.000 triệu đồng đạt 140,08% kế hoạch và bằng 126,53% so với năm 2013; lợi nhuận sau thuế 10.839 triệu đồng đạt 138,97% kế hoạch và bằng 130,29% so với năm 2013.

Trong cơ cấu doanh thu năm 2014 thì doanh thu sản phẩm bê tông là **230.481 triệu đồng**, chiếm 96,96% tổng doanh thu, đặc biệt nhu cầu trụ điện tăng nhiều so với năm trước. đồng thời sản phẩm cọc BTLT và ống BTLT cũng tăng lên đạt **120.683 triệu đồng chiếm**



52,36% doanh thu sản phẩm bê tông, việc tiêu thụ sản phẩm này đã tốt hơn năm 2013 (51,25%) và phát triển đúng theo định hướng của HĐQT Công ty mong muốn là từ 40% trở lên trong tỷ trọng doanh thu sản phẩm bê tông.

Bảng các chỉ tiêu thực hiện KQKD năm 2014

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH 2013	KH NĂM 2014	TH NĂM 2014	% TH/2013	% TH/KH
1	Tổng doanh thu	Tr. đồng	179.733	170.000	237.711	132,26	139,83
	-Hàng hóa, sản phẩm bê tông, vận chuyển, dịch vụ khác	Tr. đồng	178.548	170.000	236.059	132,21	138,86
	-Cơ khí	Tr. đồng	1.185		1.652	139,41	
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	11.071	10.000	14.008	126,53	140,08
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	8.319	7.800	10.839	130,29	138,96

3.2 Tổ chức và nhân sự

a). Danh sách Ban điều hành:

• Ông Trần Phan Đức: TV HĐQT, Giám đốc Công ty

- ✓ Số CMND: 351680839
- ✓ Giới tính: Nam
- ✓ Ngày tháng năm sinh: 08/01/1956
- ✓ Nơi sinh: An Giang
- ✓ Quốc tịch: Việt Nam
- ✓ Dân tộc: Kinh
- ✓ Quê quán: An Giang
- ✓ Địa chỉ thường trú: 08-10 Nguyễn Hiến Lê, Khóm Trung An, Phường Mỹ Thới, TP. Long Xuyên, Tỉnh An Giang
- ✓ Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 076.3931181
- ✓ Trình độ văn hóa: 12/12
- ✓ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện tự động /Cử nhân Kinh tế kế hoạch
- ✓ Chức vụ công tác hiện nay: TV Hội Đồng Quản Trị kiêm Giám đốc



- ✓ Số lượng cổ phần nắm giữ tại thời điểm 05/09/2014: 519.995
 - Sở hữu cá nhân: 69.000 (2,6 % VDL)
 - Được ủy quyền: 450.995 (17 % VDL)
- ✓ Những người có liên quan:
 - Trần Vương Đức (con) nắm giữ: 20.000 (0,75 % VDL)
 - Vương Ngọc Yến (vợ) nắm giữ: 20.023 (0,75 % VDL)
- ✓ Các khoản nợ đối với công ty: Không
- ✓ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không
- **Ông Nguyễn Thanh Gần Em: TV HĐQT, Phó giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng**
 - ✓ Số CMND: 351098820
 - ✓ Giới tính: Nam
 - ✓ Ngày tháng năm sinh: 10/01/1976
 - ✓ Nơi sinh: An Giang
 - ✓ Quốc tịch: Việt Nam
 - ✓ Dân tộc: Kinh
 - ✓ Quê quán: An Giang
 - ✓ Địa chỉ thường trú: 234/2E Kênh Đào, Khóm Đông Thịnh 5, P.Mỹ Phước, TP.Long Xuyên, Tỉnh An Giang.
 - ✓ Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 076.3931183
 - ✓ Trình độ văn hóa: 12/12
 - ✓ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế khoa Kế toán Kiểm toán, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.
 - ✓ Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội Đồng Quản Trị, Phó giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng .
 - ✓ Số lượng cổ phần nắm giữ tại thời điểm 05/09/2014: 20.000
 - Sở hữu cá nhân: 20.000 (0,75 % VDL)
 - ✓ Những người có liên quan: Không nắm giữ.
 - ✓ Các khoản nợ đối với công ty: Không
 - ✓ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không
 - ✓ Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
 - * Trưởng Ban Kiểm Soát Công ty CP Bê Tông Ly Tâm Điện Lực Khánh Hòa
- **Ông Lê Duy Cửu – TV HĐQT, Phó giám đốc Kinh doanh**
 - ✓ Số CMND: 361590767



Công ty Cổ phần Bê Tông Ly Tâm An Giang

Địa chỉ: QL 91, khóm An Thới, P. Mỹ Thới, TP. Long Xuyên, An Giang

Số điện thoại: 0763 931 183-0762 210 907-Fax: 0763 931 187 E-mail: btltag@vnn.vn

Website: <http://www.aceco.com.vn>

- ✓ Giới tính: Nam
- ✓ Ngày tháng năm sinh: 08/12/1976
- ✓ Nơi sinh: Cần Thơ
- ✓ Quốc tịch: Việt Nam
- ✓ Dân tộc: Kinh
- ✓ Quê quán: Cần Thơ
- ✓ Địa chỉ thường trú: Ấp Vĩnh Lân, Xã Vĩnh Trinh, Huyện Vĩnh Thạnh, TP Cần Thơ
- ✓ Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 076.3931184
- ✓ Trình độ văn hóa: 12/12
- ✓ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế khoa Quản trị Kinh doanh
- ✓ Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội Đồng Quản Trị kiêm Phó Giám đốc Kinh doanh
- ✓ **Số lượng cổ phần nắm giữ tại thời điểm 05/09/2014: 445.017**

- **Sở hữu cá nhân:** 20.500 (0,77 % VDL)

- **Được ủy quyền:** 424.517 (16 % VDL)

- ✓ Những người có liên quan: Không nắm giữ
- ✓ Các khoản nợ đối với công ty: Không
- ✓ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không
- ✓ Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

* Thành viên HĐQT Công ty CP Bê Tông Ly Tâm Điện Lực Khánh Hòa

* **Ông Tăng Bá Vương – Phó Giám đốc Kỹ thuật**

- ✓ Số CMND: 351208455
- ✓ Giới tính: Nam
- ✓ Ngày tháng năm sinh: 19/03/1978
- ✓ Nơi sinh: An Giang
- ✓ Quốc tịch: Việt Nam
- ✓ Dân tộc: Kinh
- ✓ Quê quán: An Giang
- ✓ Địa chỉ thường trú: 54/114 Khóm Trung An, Phường Mỹ Thới, TP Long Xuyên, Tỉnh An Giang
- ✓ Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 076.3931186
- ✓ Trình độ văn hóa: 12/12
- ✓ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng cảng công trình biển

108
Y
TÀI
NG
T. AN



- ✓ Chức vụ công tác hiện nay: Phó Giám đốc kỹ thuật kiêm Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty CP Bê Tông Ly Tâm An Giang
- ✓ Số lượng cổ phần nắm giữ tại thời điểm 05/09/2014: 4.933
 - Sở hữu cá nhân: 4.933 (0,19 % VDL)
 - Được ủy quyền: 0
- ✓ Những người có liên quan: Không nắm giữ
- ✓ Các khoản nợ đối với công ty: Không
- ✓ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không
- Số lượng cán bộ, nhân viên đến cuối 31/12/2014: 431 người

b) Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

- **Chế độ làm việc**

Công ty luôn thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ như đã cam kết với người lao động đã được quy định trong Thỏa ước lao động tập thể và Hợp đồng lao động. Người lao động trong Công ty đều có hợp đồng lao động, được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn và hưởng các quyền lợi theo quy định của pháp luật.

- **Chính sách đào tạo**

Với mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ, công nhân viên có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, Công ty luôn chú trọng tới công tác đào tạo nguồn nhân lực, và có chính sách khuyến khích người lao động thường xuyên học tập, nâng cao tay nghề, trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc sản xuất kinh doanh.

- **Chính sách lương, thưởng:**

Tiền lương tiền thưởng được trả cho người lao động theo quy chế lương, thưởng của Công ty, dựa trên cơ sở đánh giá công việc đảm nhận và hiệu quả đạt được của từng chức danh nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Quy chế trả lương được xây dựng đúng luật, bảo đảm công bằng và khả năng khuyến khích sự đóng góp của các cá nhân và tập thể có trình độ chuyên môn, tay nghề cao.

- **Chính sách trợ cấp:**

Bên cạnh chính sách tiền lương, tiền thưởng, người lao động làm việc tại Công ty còn được hưởng các chế độ phúc lợi khác như: trợ cấp trong những dịp lễ Tết, hiếu hi, ốm đau, hoàn cảnh khó khăn.... Chính sách trợ cấp đã phần nào tạo được sự phấn khởi, thái độ tích cực và sự gắn bó với Công ty nơi người lao động.



4. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

4.1 Các khoản đầu tư lớn:

Công ty liên kết: tình hình tài chính của Công ty CP Bê Tông Ly Tâm Điện Lực Khánh Hòa.

Chỉ tiêu	ĐVT:VNĐ		
	Năm 2013	Năm 2014	Tỉ lệ (%)
Tổng giá trị tài sản	39.318.641.164	36.161.877.918	91,97
Doanh thu thuần	41.424.517.376	69.969.323.085	168,91
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.897.400.570	9.757.760.457	336,78
Lợi nhuận khác	(1.114.375)	(50.499.425)	4.531,64
Lợi nhuận trước thuế	2.896.286.195	9.707.261.032	335,16
Lợi nhuận sau thuế	2.112.700.057	7.334.447.919	347,16

4.2 Tình hình tài chính Công ty

Chỉ tiêu	ĐVT:VNĐ		
	Năm 2013	Năm 2014	Tỉ lệ (%)
Tổng giá trị tài sản	124.152.534.259	124.022.100.874	99,89
Doanh thu thuần	179.733.863.371	237.711.072.637	132,26
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	9.944.550.820	13.428.610.119	135,03
Lợi nhuận khác	1.126.357.655	579.250.268	51,43
Lợi nhuận trước thuế	11.070.908.475	14.007.860.387	126,53
Lợi nhuận sau thuế	8.319.502.144	10.839.398.204	130,29

4.3 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,43	1,52	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn	0,88	1,00	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	58,47	55,37	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	140,78	124,04	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân	3,97	5,29	



+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,45	1,92	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	4,63	4,56	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	16,14	19,58	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	6,70	8,74	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	5,53	5,65	

4.4 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

• **Cổ phần:**

Tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành: 2.652.910 cổ phần

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 2.440.451 cổ phần

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty: 212.459 cổ phần

- **Cơ cấu cổ đông:** tại thời điểm 05/09/2014 (theo danh sách chốt cổ đông ngày 05/09/2014 do TTLKCK Việt Nam cung cấp)

STT	Loại hình cổ đông	Số Lượng	Số cổ phần sở hữu (cp)	Tỷ lệ sở hữu (%)
A	TỔNG SỐ CỔ PHẦN	155	2.652.910	100
1	Cổ đông sở hữu từ 5% vốn góp	1	1.344.812	50,69
2	Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% vốn góp	15	765.615	28,86
4	Cổ đông sở hữu dưới 1% vốn góp	139	542.483	20,45
B	TỔNG SỐ CỔ PHẦN	155	2.652.910	100
I	Trong nước	152	2.621.414	98,81
1	Tổ chức trong nước	12	1.605.477	60,52
2	Cá nhân trong nước	140	1.015.937	30,10
II	Nước ngoài	03	31.496	1,19
1	Cá nhân	03	31.496	1,19



5. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

5.1 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Về hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Được sự chỉ đạo tích cực của Hội đồng quản trị, trong năm 2014 Ban giám đốc đã thực hiện tốt việc điều hành hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo thực hiện đúng các định hướng sản xuất kinh doanh mà HĐQT và Đại hội đồng cổ đông Công ty đã thông qua; đảm bảo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng quy định theo Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

- Với lợi thế có uy tín về chất lượng sản phẩm và thương hiệu của Công ty đã được khách hàng tin nhiệm tại thị trường ĐBSCL nên tiêu thụ được số lượng lớn sản phẩm trụ điện và cọc BTLT ứng lực trước trong năm qua.

- Mặc dù còn chịu sự ảnh hưởng khó khăn chung của nền kinh tế, sự cạnh tranh của các đơn vị cùng ngành nghề, nhưng Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận sau thuế. Điều này đã thể hiện được sự cố gắng của tập thể Ban giám đốc và người lao động Công ty trong năm 2014.

- Những tiến bộ công ty đã đạt được :

+ Đưa vào sử dụng hệ thống làm lạnh nước của dự án nâng cao chất lượng bê tông trong sản phẩm bê tông ly tâm ứng lực trước đã giúp ổn định chất lượng bê tông và giảm chi phí sản xuất sản phẩm trụ điện, cọc BTLT góp phần nâng cao tính cạnh tranh và lợi nhuận của Công ty.

+ Thực hiện quy chế bán hàng áp dụng từng đối tượng khách hàng, góp phần tăng luân chuyển dòng tiền và hạn chế rủi ro cho Công ty.

5.2 Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

DVT: VNĐ

CHỈ TIÊU	01/01/2014	31/12/2014
I. Tài sản ngắn hạn	103.385.150.101	104.105.616.935
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	2.703.250.851	4.759.511.122
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	1.020.067.307	838.973.154
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	59.593.772.752	62.429.496.565
4. Hàng tồn kho	39.687.848.598	35.779.571.820
5. Tài sản ngắn hạn khác	380.210.593	298.064.274
II. Tài sản dài hạn	20.767.384.158	19.916.483.939





1. Tài sản cố định	16.049.064.795	14.791.322.634
2. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	3.900.000.000	3.900.000.000
3. Tài sản dài hạn khác	818.319.363	1.225.161.305
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	124.152.534.259	124.022.100.874

Cuối năm 2014, tổng tài sản của Công ty là 124 tỷ đồng tương đương so với thời điểm cuối năm 2013. Tuy nhiên cơ cấu trong tài sản thì cuối năm 2014 biến động tăng chủ yếu do tài sản ngắn hạn tăng 0,7 tỷ đồng (tương ứng tăng 0,7%) so với cùng kỳ năm ngoái. Nguyên nhân chủ yếu khoản phải thu ngắn hạn tăng 4,76% và tiền và các khoản tương đương tiền tăng 76,07%.

b) Tình hình nợ phải trả

DVT: VND

NỢ PHẢI TRẢ	01/01/2014	31/12/2014
I. Nợ ngắn hạn	72.436.325.243	68.387.313.654
1. Vay và nợ ngắn hạn	32.541.299.228	27.605.456.536
2. Phải trả người bán	19.621.796.402	22.813.137.041
3. Người mua trả tiền trước	7.470.335.919	4.172.521.830
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.058.364.903	961.819.295
5. Phải trả người lao động	5.428.643.750	5.663.125.719
6. Chi phí phải trả	1.059.866.565	3.347.106.210
7. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	3.276.011.184	1.821.240.011
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	1.210.743.370	1.765.842.090
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	769.263.922	237.064.922
II. Nợ dài hạn	153.600.000	278.600.000
1. Vay và nợ dài hạn		125.000.000
2. Doanh thu chưa thực hiện	153.600.000	153.600.000
TỔNG CỘNG	72.589.925.243	68.665.913.654

Nợ phải trả của Công ty cuối năm 2014 giảm so với năm 2013 (giá trị giảm 3,9 tỷ đồng tương ứng giảm 5,4%). Chủ yếu là nợ ngắn hạn giảm 4,05 tỷ đồng (tương ứng giảm 5,59%), do giảm khoản vay ngắn hạn ngân hàng và khoản ứng trước của người mua.

c) Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Sửa đổi bổ sung quy chế trả lương, thưởng, tăng đơn giá tiền lương góp phần nâng cao thu nhập, bảo đảm tính công bằng và khả năng khuyến khích sự đóng góp của các cá nhân và tập thể có trình độ chuyên môn, tay nghề cao. Góp phần duy trì sự trung thành của người lao động đối với Công ty.



5.3 Kế hoạch SXKD năm 2015 của Công ty

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới và trong nước vẫn còn nhiều bất ổn, diễn biến phức tạp, khó lường. Ban lãnh đạo Công ty sẽ tiếp tục kiên định với chiến lược phát triển an toàn và tăng trưởng bền vững để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2015:

- Tiếp tục duy trì và ổn định hoạt động SXKD các sản phẩm truyền thống (trụ điện, cọc BTLT ứng lực trước) của Công ty, thực hiện kế hoạch linh hoạt phù hợp với diễn biến của thị trường.
- Tìm kiếm và chọn lựa các khách hàng có nguồn tín dụng đảm bảo, nhận thầu các công trình có nguồn vốn rõ ràng, lựa chọn các thầu phụ có năng lực.
- Bố trí, tổ chức lại lực lượng lao động phù hợp với kế hoạch kinh doanh để nâng cao thu nhập. Tiếp tục đào tạo cán bộ quản lý về chuyên môn nghiệp vụ và tay nghề cho bộ phận sản xuất.
- Thực hiện triệt để các biện pháp để tiết kiệm chi phí trong hoạt động SXKD, nâng cao tính ổn định chất lượng sản phẩm nhằm tăng tính cạnh tranh của sản phẩm, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 2015.
- Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2015	GHI CHÚ
1	Tổng doanh thu	Tr. đồng	180.000	
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	10.000	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	7.800	
4	Cổ tức		15%/vốn góp	

6. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

6.1 Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Năm 2014 nền kinh tế Việt Nam vẫn còn khó khăn, yếu kém, bị ảnh hưởng bởi sự bất ổn của chính trị, kinh tế thế giới. Chính phủ vẫn thực hiện chính sách tài khóa chặt chẽ, tiết kiệm, cắt giảm đầu tư công, thị trường bất động sản hồi phục chậm. Các doanh nghiệp cùng ngành nghề trong năm qua vẫn còn khó khăn và cạnh tranh khốc liệt, nên ACECO đã phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thử thách để vượt qua khó khăn và tiếp tục ổn định, phát triển... Tuy nhiên, với nền tảng kinh nghiệm vững chắc; uy tín thương hiệu tốt; đồng thời với sự nỗ lực hết mình của tập thể lãnh đạo và người lao động, Công ty Cổ phần Bê

6910
GTY
P
GLYT
GIANG
EN.T.



Tông Ly Tâm An Giang đã có một năm hoạt động được đánh giá là rất thành công, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông quyết nghị. Trong năm 2014, Công ty đã đạt tổng doanh thu hơn 237 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt trên 10 tỷ đồng.

- Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty đã tổ chức thực hiện tốt quản lý điều hành Công ty, hướng dẫn ban hành sửa đổi các quy định hiện hành của Công ty, tổ chức thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông theo đúng Điều lệ và pháp luật hiện hành, đảm bảo bảo toàn vốn và quyền lợi của cổ đông.

6.2 Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và những quy chế, quy định đã ban hành, Ban giám đốc quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị giám sát, kiểm tra Ban Giám đốc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết, quyết định đã thông qua của Hội đồng quản trị.

- Trong năm 2014, Hội đồng quản trị đánh giá Ban giám đốc đã thực hiện đầy đủ và đúng theo các chỉ đạo của Hội đồng quản trị đề ra, góp phần thực hiện hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2014.

7. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tập trung các biện pháp nhằm ổn định chất lượng sản phẩm, tăng năng suất lao động và tiết kiệm chi phí sản xuất nhằm hạ giá thành sản xuất (trong đó có đầu tư thiết bị như hệ thống xi lô chứa xi măng xá, hệ thống rửa đá), tăng tính cạnh tranh về giá bán, đảm bảo an toàn về con người và thiết bị trong sản xuất.

- Đầu tư phương tiện vận chuyển phục vụ sản xuất.

- Tiếp tục đầu tư hệ thống bốc sản phẩm và vật tư lên phương tiện vận chuyển bằng đường thủy và cải tạo hệ thống đường giao thông và thoát nước tại Nhà máy Mỹ Thới, xây dựng Nhà văn phòng phục vụ công tác quản lý điều hành Công ty.

- Xây dựng, ban hành sửa đổi bổ sung các quy chế quản lý phù hợp với quy định hiện hành và nhằm minh bạch trong quản lý điều hành và giảm thiểu rủi ro trong kinh doanh.

- Tiếp tục nâng cao tỷ trọng doanh thu sản phẩm cọc BTLT dự ứng lực.

- Niêm yết cổ phiếu Công ty tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.



8. Quản trị công ty.

8.1 Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ	GHI CHÚ
1	Ông Nguyễn Thế Thành - Đại diện vốn Tổng Công ty CP XDCN Việt Nam	Chủ tịch HĐQT	469.300 469.300	17,69%	Thành viên không điều hành
2	Ông Trần Phan Đức - Cá nhân - Đại diện vốn Tổng Công ty CP XDCN Việt Nam	TV HĐQT	519.995 69.000 450.995	19,60%	
3	Ông Lê Duy Cửu - Cá nhân - Đại diện vốn Tổng Công ty CP XDCN Việt Nam	TV HĐQT	445.017 20.500 424.517	16,77%	
4	Ông Nguyễn Thanh Gần Em	TV HĐQT	20.000	0,75%	
5	Bà Vương Thị Kim	TV HĐQT	54.130	2,04%	Thành viên không điều hành

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị tổ chức họp giao ban định kỳ mỗi quý 1 lần vào tháng đầu quý liền kề với Ban giám đốc nhằm nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, và có hướng chỉ đạo kịp thời, để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh an toàn, tuân thủ đúng pháp luật, triển khai thực hiện đúng Điều lệ, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các kiến nghị của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện, áp dụng các quy chế, quy định nội bộ đã ban hành và chỉ đạo xây dựng, sửa đổi bổ sung kịp thời để phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật hiện hành.

Ngoài ra, Hội đồng quản trị còn họp bất thường để giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành. Trong năm 2014, Hội đồng quản trị Công ty đã họp 12 lần với các nội dung đã được thông qua như sau:

STT	Ngày, tháng, năm	Nội dung
01	27/02/2014	V/v mua xe ô tô phục vụ công việc kinh doanh của Công ty.
02	03/03/2014	V/v phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án nâng cao chất lượng bê tông.
03	04/03/2014	V/v trích trước chi phí sửa chữa lớn TSCĐ năm 2014 .
04	12/03/2014	V/v tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 và



		tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2014.
05	26/03/2014	V/v thông qua các báo cáo năm 2013 và kế hoạch 2014 để chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.
06	30/04/2014	V/v phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2014.
07	02/06/2014	V/v chia thưởng năm 2013 cho HĐQT và Ban kiểm soát.
08	18/06/2014	V/v nâng lương chức danh cho Ban giám đốc Công ty.
09	14/08/2014	V/v thông qua báo cáo kết quả SXKD 06 tháng đầu năm 2014, kế hoạch SXKD quý III/2014, hạn mức vay vốn lưu động tại BIDV- CN An Giang và Ngân hàng TMCP Đông Á -CN An Giang và một số vấn đề khác.
10	17/10/2014	V/v vay vốn ngắn hạn tại Ngân hàng TMCP An Bình-Chi nhánh An Giang.
11	05/11/2014	V/v thông qua báo cáo kết quả SXKD 09 tháng đầu năm 2014, kế hoạch SXKD quý IV/2014, và một số vấn đề khác.
12	31/12/2014	V/v xử lý nợ phải thu khó đòi không thu hồi được

8.2 Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ	GHI CHÚ
1	Ông Hoàng Thế Hiển	Trưởng ban BKS	2.875	0,11%	
2	Ông Lê Anh Kiệt	TV BKS	45.954	1,73%	
3	Ông Tạ Văn Mẫn	TV BKS	0	0%	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2014 Ban kiểm soát Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ tổ chức hoạt động đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua:

- Ban kiểm soát đã tham dự các cuộc họp định kỳ với HĐQT, giám sát và kiểm tra kết quả hoạt động, điều hành của HĐQT, Ban giám đốc Công ty trên cơ sở tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty, góp phần làm cho hoạt động SXKD được minh bạch, lành mạnh.
- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành Công ty. Ban lãnh đạo Công ty đã thực hiện nghiêm túc việc cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho Ban kiểm soát tiếp cận và kiểm tra tình hình tài chính và các mặt hoạt động của Công ty.
- Định kỳ hàng năm Ban kiểm soát tiến hành kiểm tra báo cáo tài chính năm để trình và phối hợp cùng HĐQT, Ban điều hành trong việc đánh giá thực hiện Nghị quyết quyết ĐHCĐ thường niên.



8.3 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích năm 2014 :

Họ và tên	Chức vụ	Thù lao được hưởng	Lương	Tiền thưởng	GHI CHÚ
Nguyễn Thế Thành	Chủ tịch HĐQT	36.000.000		101.250.000	
Trần Phan Đức	TV HĐQT, Giám đốc	24.000.000	454.726.000	97.910.000	
Lê Duy Cửu	TV HĐQT, Phó giám đốc	24.000.000	258.152.000	83.086.000	
Nguyễn Thanh Gân Em	TV HĐQT, Phó giám đốc	24.000.000	264.690.000	83.100.000	
Tăng Bá Vương	Phó giám đốc		264.951.000	15.700.000	
Vương Thị Kim	TV HĐQT	24.000.000		67.500.000	
Trần Vương Đức	TK HĐQT	12.000.000		33.750.000	
Hoàng Thế Hiện	TB kiểm soát	24.000.000		67.500.000	
Tạ Văn Mẫn	TV Ban kiểm soát	12.000.000		33.750.000	
Lê Anh Kiệt	TV Ban kiểm soát	12.000.000		33.750.000	

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với tổ chức	Số cổ phần sở hữu đầu kỳ		Số cổ phần sở hữu đến 05/09/2014		Lý do tăng, giảm
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	
1	Vương Ngọc Yến	Vợ Ông Trần Phan Đức	49.023	1,848%	20.023	0,75%	Bán để giải quyết nhu cầu tài chính gia đình



Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và ý kiến kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2014 đã được Công ty hợp danh kiểm toán Việt Nam –CPA Việt Nam kiểm toán đã được gửi cho Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và đăng tải trên website của Công ty: <http://www.aceco.com.vn>.

Ý kiến của kiểm toán viên: báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty được chấp thuận toàn bộ và không có ý kiến ngoại trừ.

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước;
- Sở Giao dịch CK Hà Nội;
- Lưu VP,HDQT;- Website Công ty.

Xác nhận của "
Đại diện theo pháp luật của Công ty



GIÁM ĐỐC

TRẦN PHAN ĐỨC